TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HOÀ- TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02 /2024/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hoà, ngày 11 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 01/2024/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 giữa

* ***Nguyên đơn***: Anh Nguyễn Văn X- sinh năm 26/5/1976 (tức Nguyễn Văn X, sinh năm 1974)

Nơi ĐKNKTT: thôn Nghi Lộc, xã SC, huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

*** *Bị đơn***: Chị Đỗ Thị D - sinh năm 07/10/1976 (tức Đỗ Thị D, sinh năm 1974)

Nơi ĐKNKTT: thôn Nghi Lộc, xã SC, huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY :

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn X và chị Đỗ Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân : anh Nguyễn Văn X và chị Đỗ Thị D thuận tình ly hôn.

2.2 ***Về con chung :*** anh Nguyễn Văn X và chị Đỗ Thị D có 07 con chung là Nguyễn Thị Hanh, sinh năm 1996; cháu Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1998; cháu Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 2001; cháu Nguyễn Thị Mai, sinh năm 2003; cháu

Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 2005; chị Nguyễn Thị Liên, sinh ngày 03/10/2009 và cháu Nguyễn Văn Thiện , sinh ngày 11/6/2012. Khi ly hôn 5 cháu : Hạnh, Thảo, Trang, Mai, Huệ đều đã trưởng thành anh X, chị D không đề nghị xem xét. Giao anh Nguyễn Văn X tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Thị Liên và cháu Nguyễn Văn Thiện cho đến khi trưởng thành hoặc có đề nghị thay đổi mới. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: các đương sự không đặt ra xem xét giải quyết. Chị D có quyền thăm con chung sau khi ly hôn không ai được ngăn cản.

2.3 Về tài sản, công nợ chung: Các bên đương sự không yêu cầu tòa giải quyết.

2.4 Về án phí : Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn X nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) dự phí anh X đã nộp theo biên lai số 0011564 ngày 03/01/2024 tại chi Cục thi hành án huyện Ứng Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hùng

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ứng Hòa;*
- *UBND xã SC, Ứng Hòa, Hà Nội;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*